

Bản án số: 271/2022/HS-PT  
Ngày 29-11-2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng An Thanh.

*Các Thẩm phán:* Ông Hoàng Huy Toàn.

Ông Lê Quân Vương.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Hồng Thái – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 231/2022/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Trung Quý H do có kháng cáo của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 225/2022/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

**- Bị cáo có kháng cáo:** Nguyễn Trung Quý H sinh ngày 09 tháng 3 năm 1993 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp B, xã B1, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung D và bà Nguyễn Thị Kim O; có vợ là bà Nguyễn Thị Ngọc K; có 01 con (sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: không; bị bắt và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06 tháng 5 năm 2022 đến nay (có mặt).

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Phú Hữu là Luật sư Công ty Luật TNHH Kim Long thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Nguyễn Trung D sinh năm 1970; nơi cư trú: ấp B, xã B1, huyện C, tỉnh An Giang (có mặt).

Ngoài ra, có 01 bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo và 11 người làm chứng không liên quan đến kháng cáo.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 09 tháng 6 năm 2020, tại bãi đất trống thuộc Tổ 2, khu phố Q, phường C2, thành phố A, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Văn T chuẩn bị địa điểm, băng keo, cựa gà, làm trọng tài, thu tiền cược, thu tiền xâu 5% của bên thắng, cho 02 nhóm gồm chủ gà cùng nhiều người đánh bạc với hình thức đá gà được thua bằng tiền. Bị cáo Đỗ Minh L phụ giúp cho bị cáo T ghi nhận những người đặt cược và thu tiền cược. Nhóm đặt cược gà bông trắng do bị cáo Bùi Văn H1 là chủ gà gồm các bị cáo Phạm Minh H2, Hoàng Trung G, Đoàn Quốc A1 cùng một số người khác (không rõ nhân thân, lai lịch) đặt cược 25.000.000 đồng. Nhóm đặt cược gà điều do bị cáo Nguyễn Trung Quý H là chủ gà gồm các bị cáo Nguyễn Quốc H3, Nguyễn Văn D2, Trương Hiền S cùng một số người khác (không rõ nhân thân, lai lịch) đặt cược 25.000.000 đồng. Gà đá xong thì bên thua đưa tiền cho các bị cáo T và L để đưa cho bên thắng. Tổng số tiền được sử dụng để đánh bạc với hình thức đá gà là 50.000.000 đồng. Gà bông trắng được người tên C3 (không rõ nhân thân, lai lịch) băng cựa và thả. Gà điều do bị cáo H3 băng cựa và thả. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi gà điều đá thắng gà bông trắng, những người thua đang chuẩn bị đưa tiền thì bị lực lượng Công an bắt quả tang gồm các bị cáo L, H2, G, H1, A1, H3 và D2 cùng 02 gà đá. Riêng các bị cáo T, H, S và người tên C3 cùng những người đánh bạc khác chạy thoát.

Bị cáo H mang theo và sử dụng 7.000.000 đồng để đánh bạc, đặt cược gà điều, thắng nhưng chưa nhận tiền thì chạy thoát khi bị phát hiện. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã ban hành Quyết định truy nã. Đến ngày 06 tháng 5 năm 2022, bị cáo H bị bắt.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 225/2022/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2022, Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ vào:

- Điểm b Khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Trung Quý H;

- Các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Quý H phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Quý H 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2022.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 7.000.000 đồng bị cáo Nguyễn Trung Quý H sử dụng đánh bạc do ông Nguyễn Trung D nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

(Theo Biên lai thu tiền số 0001263 ngày 27/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử phạt bị cáo còn lại 03 năm 03 tháng tù cùng tội danh trên, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, bị cáo H kháng cáo xin giảm hình phạt vì mức hình phạt của Tòa án cấp sơ thẩm quá nặng.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, ông Nguyễn Trung D kháng cáo yêu cầu bị cáo H trả lại 7.000.000 đồng ông đã nộp thay bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến:

Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật. Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, tổng số tiền dùng đánh bạc của bị cáo cùng đồng phạm là 50.000.000 đồng, trong đó bị cáo H sử dụng số tiền 7.000.000 đồng. Khi bị phát hiện bị cáo H đã bỏ trốn gây khó khăn cho hoạt động điều tra. Trong vụ án này, bị cáo H là người trực tiếp chuẩn bị công cụ để thực hiện hành vi (mang theo con gà đá), nhờ bị cáo H3 bằng cựa gà để bị cáo cùng đồng phạm đánh bạc được thua bằng tiền. Do đó, cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo tuyên xử mức án 03 năm 09 tháng tù là phù hợp nên kháng cáo của bị cáo không có cơ sở xem xét.

Ông Nguyễn Trung D sinh năm 1970 là người đã thành niên, là cha của bị cáo, tự nguyện có đơn nộp xin nộp số tiền do bị cáo phạm tội và trình bày tại phiên tòa sơ thẩm là không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này. Vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm đã ghi nhận sự tự nguyện của ông D, tuyên tịch thu vào Ngân sách nhà nước 7.000.000 đồng ông đã nộp thay bị cáo H là đúng quy định. Ông D kháng cáo yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này nhưng không cung cấp, bổ sung tài liệu mới nên cấp phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận nội dung kháng cáo này của ông.

Do đó, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và ông Nguyễn Trung D, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo không tự bào chữa.

Người bào chữa cho bị cáo H phát biểu:

Tôi thống nhất về tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo nhưng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét về khung hình phạt vì áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự là nặng đối với bị cáo. Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay và Tòa án cấp sơ thẩm đều xác định bị cáo H và các bị cáo khác đồng phạm với nhau nhưng theo các tài liệu thể hiện bị cáo H không đồng phạm với các bị cáo khác vì bị cáo H không bàn bạc trước với ai và không biết người cùng đánh bạc. Nếu không phải là đồng phạm thì tôi đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xác định lại số tiền bị cáo H tham gia đánh bạc là trên chiếu bạc hay số tiền từng bị cáo dùng vào việc đánh bạc dựa theo tinh thần của Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và mục 13 phần 1 Công văn số 89/TANDTC-PC về thông báo kết quả giải đáp trực tuyến một số vướng mắc trong xét xử và Giải đáp số 4 của Viện kiểm sát nhân

dân tối cao, từ đó áp dụng khung hình phạt phù hợp đối với bị cáo H.

Hình phạt đối với bị cáo H chưa hợp lý vì bị cáo H là người đánh bạc nhưng lại bị xét xử với mức hình phạt cao gần gấp đôi người tổ chức đánh bạc nên tôi đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo H.

Bị cáo H về quê, ngày 30 tháng 11 năm 2020, cơ quan Công an lập biên bản xác minh có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú nhưng trước đó (ngày 05 tháng 11 năm 2020) Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã ban hành Quyết định truy nã bị cáo. Tôi đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc truy nã này có đúng với quy định của pháp luật hay không.

Ông D trình bày: Tôi xin Hội đồng xét xử xem xét để sau khi bị cáo ra tù đi làm trả lại tiền cho tôi vì tôi hiện tại tuổi cao, sức khỏe đã yếu và số tiền nộp cho bị cáo là tôi đi vay của nhiều người.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Vấn đề truy nã bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã làm rõ nên tôi không có ý kiến gì. Trước khi đá gà, hai bên cá cược đã thỏa thuận mỗi bên 25.000.000 đồng nên bị cáo H phải chịu trách nhiệm về tổng số tiền 50.000.000 đồng. Các cơ quan tiến hành tố tụng xác định đồng phạm là do trước khi thả gà để đá, bị cáo H đã bàn bạc để biết đá với tổng số tiền bao nhiêu và đá với đôi phương bao nhiêu.

Người bào chữa cho bị cáo đối đáp: Tôi đề nghị Hội đồng xét xử yêu cầu Kiểm sát viên tranh luận về việc Quyết định truy nã có được ban hành đúng trình tự tố tụng không. Bị cáo không biết có bao nhiêu người cùng chơi mà Đại diện Viện kiểm sát cho là đồng phạm thì căn cứ nào để chứng minh vấn đề này.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Bị cáo bị bắt quả tang nhưng bỏ trốn nên Cơ quan điều tra ban hành Quyết định truy nã sau khi không tìm được bị cáo ở nơi tạm trú là phù hợp.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đánh bạc là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là lao động chính, có con nhỏ, hoàn cảnh khó khăn để giảm hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án làm trong thời hạn luật định, hợp lệ nên vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện việc điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định

của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm xác định. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 09 tháng 6 năm 2020, tại bãi đất trống thuộc Tổ 2, khu phố Q, phường C2, thành phố A, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Trung Quý H mang theo và sử dụng 7.000.000 đồng để cùng với một số người khác đặt cược đá gà, được thua bằng tiền, thỏa thuận hai nhóm mỗi nhóm đánh bạc 25.000.000 đồng, sử dụng gà của mình mang theo để đá, đã thắng nhưng chưa nhận tiền thì bị phát hiện.

[4] Do các bị cáo và những người đá gà thống nhất thỏa thuận 02 nhóm, mỗi nhóm đặt cược tổng cộng 25.000.000 đồng nên Tòa án cấp sơ thẩm xác định tổng số tiền các bị cáo đánh bạc 50.000.000 đồng là đúng.

[5] Với hành vi và tổng số tiền đánh bạc như trên, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo H phạm tội “Đánh bạc” là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Hành vi của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất an ninh trật tự và an toàn xã hội nên cần phải nghiêm trị nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải trong quá trình điều tra và xét xử sơ thẩm, đã tác động gia đình nộp số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng.

[7] Tình tiết bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Việc bị cáo bị truy nã không được xem là tình tiết tăng nặng, không ảnh hưởng đến hình phạt của bị cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét ý kiến của người bào chữa cho bị cáo về nội dung này.

[8] Với những tình tiết giảm nhẹ đã được áp dụng tại Tòa án cấp sơ thẩm, Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm 09 tháng tù là thỏa đáng, không nặng. Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo.

[9] Nội dung được ghi tại trang 08 của Biên bản phiên tòa sơ thẩm thể hiện ông Nguyễn Trung D không yêu cầu bị cáo H trả lại 7.000.000 đồng. Tại đơn kháng cáo của ông D có đoạn: *“Tại phiên tòa, tôi không yêu cầu bị cáo H trả lại số tiền tôi nộp thay cho bị cáo nhưng nay tôi thay đổi ý kiến nên tôi yêu cầu bị cáo Nguyễn Trung Quý H phải trả lại cho tôi số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) đã*

*nộp thay cho bị cáo H.*”. Như vậy, ông D đã thể hiện ý chí không yêu cầu bị cáo H trả lại 7.000.000 đồng và được Hội đồng xét xử sơ thẩm chấp nhận. Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận sự thay đổi ý kiến của ông D và không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông.

[10] Hành vi đánh bạc của các bị cáo Đỗ Minh L, Bùi Văn H1, Hoàng Trung G, Phạm Minh H2, Trương Hiền S, Đoàn Quốc A1, Nguyễn Quốc H3, Nguyễn Văn T và việc xử lý vật chứng đã được xét xử, giải quyết tại Bản án số 104/2021/HS-ST ngày 14 tháng 4 năm 2021 và Bản án số 100/2022/HS-ST ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Ngoài ra, khoảng 20 người tham gia đánh bạc đã bỏ trốn, hiện không rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đang tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[11] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử phúc thẩm nên được chấp nhận. Quan điểm khác với quan điểm của Hội đồng xét xử không được chấp nhận.

[12] Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án (Sau đây viết là Nghị quyết số 326) và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết này. Kháng cáo của ông D không được chấp nhận nên ông phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm e khoản 2 Điều 23 và khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326 và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 344, Điều 345, điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trung Quý H, giữ nguyên phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 225/2022/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Trung Quý H.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Quý H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Quý H 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06 tháng 5 năm 2022.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Trung D, giữ nguyên phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 225/2022/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp liên quan đến ông Nguyễn Trung D.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 7.000.000 (bảy triệu) đồng bị cáo Nguyễn Trung Quý H sử dụng đánh bạc do ông Nguyễn Trung D nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (Biên lai thu tiền số 0001263 ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương).

Bị cáo Nguyễn Trung Quý H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Ông Nguyễn Trung D phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú (thay văn bản thông báo);
- Lưu VP (4), hồ sơ vụ án, PHT, 17.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Đặng An Thanh**